

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2024/DS-PT

Ngày 25-9-2024

V/V: Tranh chấp nghĩa vụ trả
tiền trong giao dịch dân sự

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuệ

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoa và bà Lương Thị Nguyệt

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Chu Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2024/TLPT-DS, ngày 15 tháng 7 năm 2024, về việc Tranh chấp nghĩa vụ trả tiền trong giao dịch dân sự.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 02/2024/DS-ST, ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn, bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 31/2024/QĐ-PT ngày 20 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2024-QĐ-PT ngày 05/9/2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Tiến H. Cư trú tại: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang; có mặt

- **Bị đơn:** Bà Vi Thị T. Cư trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; có mặt

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Lưu Thị N. Cư trú tại: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang; có mặt

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:** Bà Lương Thị H - Luật sư, Văn phòng Luật sư Lương Thị Kim M, Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn; địa chỉ số 11 đường C, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt

- **Người kháng cáo:** Nguyên đơn ông Nguyễn Tiến H và bị đơn là bà Vi Thị T.

- **Người làm chứng:** Phùng Kế M, thôn Dù, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án dân sự sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Tiến H làm nghề thu mua nông, lâm sản, bà Vi Thị T là người trung gian thu mua nông sản cho các thương lái từ người dân có nông sản bán. Từ năm 2017, ông Nguyễn Tiến H bắt đầu thuê bà Vi Thị T trực tiếp đứng ra thương lượng với bà con tại huyện Đ để mua các mặt hàng nông, lâm sản từ trong rừng như vỏ cây, nhựa cây thông từ Lạng Sơn cho ông Nguyễn Tiến H vận chuyển về Bắc Giang tiêu thụ. Do hai bên tin tưởng nhau đã làm ăn với nhiều năm nên vào khoảng tháng 5 năm 2022, bà Vi Thị T trao đổi với ông Nguyễn Tiến H chi tiền mua nhựa thông, vì thời điểm này người dân đang rao bán nhựa thông với giá rẻ là 26.000đồng/kg, khả năng cuối năm 2022, giá nhựa thông sẽ tăng cao. Ông Nguyễn Tiến H tin tưởng bà Thời và tin vào năng lực phán đoán, nắm bắt tình hình thị trường các hàng hoá nông sản của bà Vi Thị T nên ông Nguyễn Tiến H đã đồng ý và nhờ bà Vi Thị T đứng ra thu mua giúp ông Nguyễn Tiến H khoảng 17 tấn nhựa thông, với giá 26.000 đồng/kg, chưa bao gồm tiền công cho bà Vi Thị T đi thu mua là 1.000.000 đồng/tấn. Hai bên chỉ thoả thuận bằng miệng và trao đổi qua điện thoại, không lập thành văn bản. Ông Nguyễn Tiến H đã chuyển tiền cho bà Vi Thị T thông qua hình thức chuyển khoản, do chủ quan và tin tưởng bà Vi Thị T, nên có lần ông Nguyễn Tiến H ghi là nội dung chuyển tiền là “tiền nhựa”, có lần ông Nguyễn Tiến H lại không ghi nội dung chuyển tiền. Trong khoảng thời gian từ tháng 5 năm 2022 đến tháng 9 năm 2022, ông Nguyễn Tiến H đã chuyển khoản vào tài khoản 8406205014185 tại Ngân hàng Agribank Chi nhánh huyện Đ (mang tên chủ tài khoản là Vi Thị T) tổng số tiền 451.700.000 đồng để nhờ bà Vi Thị T mua nhựa thông hộ ông Nguyễn Tiến H, cụ thể các lần chuyển như sau:

Ngày 31-5-2022, chuyển 41.700.000 đồng, nội dung chuyển tiền ghi tiền nhựa.

Ngày 16-7-2022, chuyển 30.000.000 đồng, nội dung chuyển tiền không ghi.

Ngày 22-7-2022, chuyển 10.000.000 đồng, nội dung chuyển tiền không ghi.

Ngày 23-7-2022, chuyển 40.000.000 đồng, nội dung chuyển tiền không ghi.

Ngày 29-7-2022 ông Nguyễn Tiến H chuyển tiền từ tài khoản 2510205302127 tại Ngân hàng Agribank mang tên chủ tài khoản Nguyễn Tiến H vào số tài khoản 8406205014185 tại Ngân hàng Agribank mang tên chủ tài khoản Vi Thị T số tiền 200.000.000 đồng, không ghi nội dung chuyển tiền.

Ngày 17-8-2022, chuyển 50.000.000 đồng, ghi tiền nhựa.

Ngày 31-8-2022, chuyển 50.000.000 đồng, ghi tiền mua nhựa.

Ngày 19-9-2022, chuyển 20.000.000 đồng, ghi ứng tiền nhựa.

Ngày 20-9-2022, chuyển 10.000.000 đồng, ghi tiền mua nhựa.

Sau khi ông Nguyễn Tiến H chuyển tiền tổng số tiền 451.700.000đồng vào tài khoản 8406205014185 tại Ngân hàng Agribank, Chi nhánh huyện Đ của bà Vi Thị T cho đến nay bà Vi Thị T chưa giao cho ông Nguyễn Tiến H kg nhựa

thông nào. Ông Nguyễn Tiến H đã chờ đợi và gọi điện rất nhiều lần thúc giục, yêu cầu bà Vi Thị T giao hàng để ông Nguyễn Tiến H mang hàng đi bán nhưng hết lần này đến lần khác bà Vi Thị T không giao hàng cho ông Nguyễn Tiến H và viện ra nhiều lý do để khất lần, khất lượt hết lần này đến lần khác nhưng đều thất hẹn. Đầu năm 2023, ông Nguyễn Tiến H đã gặp trực tiếp bà Vi Thị T và nói rõ nếu bà Vi Thị T không giao hàng cho ông thì trả lại tiền cho ông. Lúc này bà Vi Thị T bất ngờ cho rằng tiền mà ông chuyển vào tài khoản cho bà Vi Thị T là tiền mua vỏ cây trước đó, không phải tiền mua nhựa thông. Từ đó, bà Vi Thị T kiên quyết chối bỏ trách nhiệm giao hàng và trả tiền cho ông.

Ông Nguyễn Tiến H khởi kiện bà Vi Thị T đến Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Vi Thị T phải trả lại ông Nguyễn Tiến H toàn bộ số tiền đã nhận của ông Nguyễn Tiến H là 451.700.000 đồng. Chưa yêu cầu bà Vi Thị T trả tiền lãi, khi nào ông Nguyễn Tiến H có yêu cầu trả lãi thì ông Nguyễn Tiến H sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

Bị đơn bà Vi Thị T trình bày: Bà Vi Thị T có được nhận tiền của ông Nguyễn Tiến H chín (09) lần thông qua hình thức chuyển khoản từ số tài khoản 43110000338766 tại ngân hàng BIDV (mang tên chủ tài khoản là Nguyễn Tiến H) vào số tài khoản 8406205014185 tại Ngân hàng Agribank (mang tên chủ tài khoản là Vi Thị T), cụ thể từng lần như sau:

Ngày 16-7-2022, bà Vi Thị T nhận 30.000.000 đồng, không ghi nội dung chuyển tiền.

Ngày 22-7-2022, bà Vi Thị T nhận 10.000.000 đồng, không ghi nội dung chuyển tiền.

Ngày 23-7-2022, bà Vi Thị T nhận 40.000.000 đồng, không ghi nội dung chuyển tiền.

03 lần chuyển tiền trên không ghi nội dung chuyển tiền, bà Vi Thị T dùng tiền này để mua vỏ cây chân chim tại thôn K, xã K, mua với ông Dương Kim T khối lượng 16.952kg x giá 4.000đồng/kg = 67.808.000đồng.

Ngày 31-5-2022, bà Vi Thị T nhận 41.700.000 đồng, nội dung chuyển tiền ghi tiền nhựa,

Ngày 17-8-2022, bà Vi Thị T nhận 50.000.000đồng, nội dung chuyển tiền ghi tiền nhựa.

Ngày 31-8-2022, bà Vi Thị T nhận 50.000.000đồng, nội dung chuyển tiền ghi tiền nhựa.

Ngày 19-9-2022, bà Vi Thị T nhận 20.000.000đồng, nội dung chuyển tiền ghi ứng tiền nhựa.

Ngày 20-9-2022, bà Vi Thị T nhận 10.000.000đồng, nội dung chuyển tiền mua nhựa .

Bà Vi Thị T xác định 05 lần nhận tiền này là tiền ông Nguyễn Tiến H chuyển khoản để mua nhựa thông tổng là 171.700.000đồng, bà Vi Thị T đã dùng số tiền này để mua nhựa thông được 05 tấn ngâm ở sau nhà không trông coi được đã bị người khác lấy mất.

Ngày 29-7-2022 bà Vi Thị T nhận tiền từ tài khoản 2510205302127 tại Ngân hàng Agribank mang tên chủ tài khoản Nguyễn Tiến H chuyển vào số tài khoản 8406205014185 tại Ngân hàng Agribank mang tên chủ tài khoản Vi Thị T số tiền 200.000.000đồng, không ghi nội dung chuyển tiền, bà xác định ông Nguyễn Tiến H chuyển số tiền này cho bà Vi Thị T mục đích để mua vỏ cây chân chim.

Trong tháng 7, tháng 8 năm 2022 bà Vi Thị T đã mua vỏ cây chân chim và vỏ rụt với bà Hoàng Thị B nhưng do trời mưa không phơi được nên hỏng hết hàng. Đến tháng 9 năm 2022 bà Vi Thị T lại lấy số tiền đó đi mua vỏ cây chân chim với bà Trần Thị Tới, bà Vi Thị T đã giao vỏ cây chân chim cho ông Nguyễn Tiến H $9.452\text{kg} \times 4.000 \text{đồng/kg} = 37.808.000\text{đồng}$.

Vỏ rụt $7.960\text{kg} \times 3.000\text{đồng/kg} = 23.880.000\text{đồng}$.

Trong tháng 10 năm 2022, bà Vi Thị T mua vỏ chân chim với bà Phạm Thị D khối lượng $71.987\text{kg} \times 4.000\text{đồng/kg} = 287.948.000\text{đồng}$ và mua vỏ rụt khối lượng $13.695\text{kg} \times 3.000\text{đồng/kg} = 41.085.000\text{đồng}$. Cũng trong tháng 10-2022, bà Vi Thị T mua vỏ cây chân chim với chị Bé Thị H khối lượng $10.000\text{kg} \times 4.000 = 40.000.000 \text{đồng}$ và mua vỏ rụt $4.000\text{kg} \times 3.000\text{đồng/kg} = 12.000.000\text{đồng}$.

Trong tháng 11 và tháng 12 năm 2022, bà Vi Thị T mua dây đau xương với ông Vi Văn Thọ khối lượng $23.000\text{kg} \times 3.000\text{đồng/kg} = 69.000.000\text{đồng}$.

Trong tháng 11 năm 2022, bà Vi Thị T mua vỏ chân chim với bà Trần Thị T khối lượng $20.000\text{kg} \times 4.000\text{đồng/kg} = 80.000.000\text{đồng}$; mua vỏ rụt khối lượng $10.000\text{kg} \times 3.000\text{đồng/kg} = 30.000.000\text{đồng}$; mua dây đau xương $700\text{kg} \times 3.000 \text{đồng/kg} = 2.100.000\text{đồng}$. Bản thân bà Vi Thị T tự cân vỏ rụt tại nhà được $1.000\text{kg} \times 3.000\text{đồng/kg} = 3.000.000\text{đồng}$ và 500kg dây đau xương $\times 3.000\text{đồng/kg} = 1.500.000\text{đồng}$.

Toàn bộ số hàng trên bà Vi Thị T đã chuyển cho ông Nguyễn Tiến H đầy đủ nhưng hai bên chưa thực hiện cộng sổ với nhau, tổng số tiền bà Vi Thị T đã mua vỏ cây và dây đau lưng cho ông Nguyễn Tiến H là $696.129.000\text{đồng}$. Trong đó từ ngày 31-5-2022 đến tháng 12 năm 2022 ông Nguyễn Tiến H chuyển cho bà Vi Thị T tổng cộng $781.600.000\text{đồng}$ trừ đi số tiền ông Nguyễn Tiến H chuyển tiền vỏ cây còn thiếu là $86.229.000\text{đồng}$. Bà Vi Thị T còn xác nhận nợ ông Nguyễn Tiến H số tiền $85.471.000\text{đồng}$.

Bà Vi Thị T xác định tất cả những lần chuyển tiền ông Nguyễn Tiến H không ghi nội dung, toàn bộ là tiền ông Nguyễn Tiến H nhờ bà mua vỏ cây, bà đã mua vỏ cây và giao vỏ cây cho ông Nguyễn Tiến H đầy đủ. Còn những lần ông Nguyễn Tiến H chuyển tiền cho bà, nội dung chuyển tiền ghi mua nhựa, bà đã mua được 5 tấn nhựa ngâm ở sau nhà của bà, sau đó bà đi khai thác gỗ ở Đảo Q thuộc huyện V, tỉnh Quảng Ninh, không có người trông coi nên đã bị mất toàn bộ số nhựa thông đó nên bà chưa giao được nhựa thông cho ông Nguyễn Tiến H. Nay ông Nguyễn Tiến H yêu cầu bà trả số tiền $451.700.000\text{đồng}$, bà không nhất trí, bởi vì, tiền ông Nguyễn Tiến H chuyển cho bà, bà đã mua vỏ cây và dây đau xương cho ông Nguyễn Tiến H, trừ đi số tiền ông Nguyễn Tiến H chuyển tiền vỏ cây còn thiếu là $86.229.000\text{đồng}$, bà tự tính và xác định bà chỉ còn nợ ông Nguyễn Tiến H $85.471.000\text{đồng}$, vì vậy bà chỉ đồng ý trả ông Nguyễn Tiến H $85.471.000\text{đồng}$.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lưu Thị N: Nhất trí với ý kiến quan điểm của ông Nguyễn Tiến H.

Những người làm chứng ông Đường Văn B, ông Vi Văn M, ông Hoàng Văn N, bà Mạc Thị B, bà Hoàng Thị B, bà Ngô Thị H, bà Vi Thị T, bà Phạm Thị D, ông Vi Văn T, bà Trần Thị T trình bày: Khoảng tháng 6 năm 2022 đến hết năm 2022 ông được bà Vi Thị T thuê, đi cân, bóc vác vỏ cây chân chim, vỏ rụt, vỏ cây đau xương cho bà Vi Thị T

Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm bà Vi Thị T thừa nhận năm 2022 bà có nhận của ông Nguyễn Tiến H tổng số tiền 781.600.000đồng, bà đã mua vỏ cây và dây đau lưng cho ông Nguyễn Tiến H hết 696.129.000đồng, trừ đi số tiền ông Nguyễn Tiến H chuyển tiền vỏ cây còn thiếu là 86.229.000đồng. Nay bà Vi Thị T xác nhận còn nợ ông Nguyễn Tiến H số tiền 85.471.000đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số 02/2024/DS-ST ngày 30-5-2024 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tiến H về tranh chấp nghĩa vụ trả tiền trong giao dịch dân sự: Buộc bà Vi Thị T phải trả cho ông Nguyễn Tiến H số tiền 171.700.000đồng (một bảy mươi một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tiến H với số tiền 280.000.000 (hai trăm tám mươi triệu đồng) vì không có căn cứ.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về lãi chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Trong thời hạn luật định nguyên đơn ông Nguyễn Tiến H và bị đơn bà Vi Thị T kháng cáo toàn bộ Bản án số sơ thẩm số 02/2024/DS-ST ngày 30-5-2024 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

Ông Nguyễn Tiến H kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết: Buộc bà Vi Thị T trả lại cho ông Nguyễn Tiến H toàn bộ số tiền ông Nguyễn Tiến H đã chuyển cho bà Vi Thị T để mua nhựa thông là 451.700.000 đồng.

Bị đơn bà Vi Thị T kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết: Yêu cầu sửa bản án dân sự sơ thẩm số 02/2024/DS-ST, ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể bà Vi Thị T chỉ chấp nhận trả cho ông Nguyễn Tiến H số tiền nợ còn lại là 85.474.000 đồng.

Tại cấp phúc thẩm nguyên đơn ông Nguyễn Tiến H đã cung cấp 50 tin nhắn zalo được đánh số thứ tự từ 1- 50 (bút lục 264-313) thể hiện tin nhắn giữa người lạ ních Hoa Nở Về Đêm và nguyên đơn ông Nguyễn Tiến H. Nội dung tin nhắn giữa ông Nguyễn Tiến H và người lạ ních Hoa Nở Về Đêm từ trang 1- 50, toàn bộ nội dung các trang, hai bên chỉ trao đổi mua nhựa thông và chuyển tiền mua nhựa thông; nguyên đơn cung cấp các giao dịch chuyển khoản từ ngân hàng BIDV của nguyên đơn chuyển đến số tài khoản Ngân hàng Agribank số tài khoản 8406205014185 tại ngân hàng Agribank của bị đơn Vi Thị T, chứng từ giao dịch của ngân hàng Agribank của khách hàng chuyển tiền Nguyễn Tiến H chuyển cho tên khách hàng Vi Thị T số tài khoản 8406205014185 tại ngân hàng Agribank tại ngân hàng Agribank.

Bị đơn bà Vi Thị T cung cấp sao kê của Ngân hàng Agribank đối với số tài khoản 8406205014185 mang tên khách hàng Vi Thị T có các giao dịch nhận tiền từ số tài khoản 43110000338766 tại Ngân hàng BIDV (mang tên chủ tài khoản là Nguyễn Tiến H).

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn 451.700.000đồng.

Bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm chỉ chấp nhận trả cho ông Nguyễn Tiến H số tiền nợ còn lại là 85.474.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng và giải quyết vụ án cụ thể như sau:

Việc tuân theo pháp luật của người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng: Quá trình, thụ lý, giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; tuy có đương sự vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cấp sơ thẩm và được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2. Căn cứ khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt một số người tham gia tố tụng.

Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Tiến H đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả phải trả số tiền 451.700.000đồng:

Từ tháng 5/2022 đến tháng 9/2022 ông Nguyễn Tiến H đã chuyển khoản từ số tài khoản 43110000338766 tại Ngân hàng BIDV và số tài khoản 2510205302127 tại Ngân hàng Agribank đều mang tên Nguyễn Tiến H đến số tài khoản 8406205014185 của bà Vi Thị T tại Ngân hàng Agribank, 9 lần tổng số tiền là 451.700.000đồng để mua nhựa thông, có lần ghi nội dung chuyển tiền là *chuyển tiền nhựa*, có lần không ghi nội dung chuyển tiền; bà Vi Thị T đã nhận số tiền này. Sau đó ông Nguyễn Tiến H yêu cầu bà Vi Thị T giao số nhựa thông đã gom để tiêu thụ thì bà Vi Thị T không giao được hàng, bà Vi Thị T cho rằng số tiền ông Nguyễn Tiến H chuyển để thu mua nhựa thông và các loại vỏ cây chân chim, cây rụt, cây đau xương. Xét thấy, các bên có việc làm ăn buôn bán nhưng không lập sổ đối chiếu với nhau mà chỉ trao đổi, nhắn tin qua điện thoại. Ông Nguyễn Tiến H đã chuyển khoản các lần có ghi nội dung “*chuyển tiền nhựa*”, cụ thể: ngày 31-5-2022 là 41.700.000đồng, ngày 17-8-2022 là 50.000.000đồng, ngày 31-8-2022 là 50.000.000đồng, ngày 19-9-2022 là 20.000.000đồng, ngày 20-9-2022 là 10.000.000đồng (tổng số tiền 171.700.000đồng) phù hợp với tài liệu sao kê tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam; bị đơn bà Vi Thị T thừa nhận số tiền này dùng để mua nhựa thông.

Đối với các lần ông Nguyễn Tiến H chuyển khoản không ghi nội dung chuyển tiền, cụ thể: ngày 16-7-2022 là 30.000.000đồng, ngày 22-7-2022 là 10.000.000đồng, ngày 23-7-2022 là 40.000.000đồng, ngày 29-7-2022 là 200.000.000đồng (tổng số tiền 280.000.000đồng).

Tại cấp phúc thẩm ông Nguyễn Tiến H cung cấp tin nhắn điện thoại (mạng Zalo) liên lạc giữa ông Nguyễn Tiến H và bà Vi Thị T có tên gọi *Hoa Nở Về Đêm*, từ tháng 7 đến tháng 10/2022 nội dung trao đổi về việc mua nhựa thông, mỗi lần bà Vi Thị T thông báo số lượng, giá cả thì ông Nguyễn Tiến H chuyển số tiền tương ứng để thu mua nhựa. Đối chiếu tài liệu sao kê tài khoản các ngày 16-7-2022, 22-7-2022, 23-7-2022, 29-7-2022 của ông Nguyễn Tiến H phù hợp với nội dung tin nhắn trao đổi giữa hai bên, trong đó thời gian ông Nguyễn Tiến H chuyển tiền trùng khớp với thời gian hai bên thông báo cho nhau về việc chuyển, nhận tiền.

Bà Vi Thị T cho rằng các lần ông Nguyễn Tiến H chuyển tiền không ghi nội dung bà đã đặt mua vỏ cây theo yêu cầu của ông Nguyễn Tiến H, cụ thể mua của ông Dương Kim T, bà Hoàng Thị B, bà Trần Thị T. Xét thấy, về thời gian mua vỏ cây giữa bà Vi Thị T với những người trên khai đều có sự mâu thuẫn, vợ ông T (BL 451) khai tháng 4/2022; bà B, bà T khai tháng 10/2022 nên không phù hợp với thời điểm chuyển khoản tiền trong tháng 7 giữa ông Nguyễn Tiến H và bà Vi Thị T như nêu trên, mặt khác theo nội dung tin nhắn thì đến tháng 10/2022 hai bên mới trao đổi về việc mua vỏ cây. Như vậy có căn cứ xác định số tiền ông Nguyễn Tiến H chuyển cho bà Vi Thị T không ghi nội dung là để mua nhựa thông, nay không giao được hàng nên cần buộc bà Vi Thị T phải trả số tiền này cho ông Hiền, do đó có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Tiến H.

Xét kháng cáo của bị đơn đề nghị sửa bản án sơ thẩm, chỉ chấp nhận trả ông Nguyễn Tiến H số tiền 85.474.000đồng.

Xét thấy có căn cứ xác định 09 lần ông Nguyễn Tiến H chuyển tiền cho bà Vi Thị T là để bà Vi Thị T mua nhựa thông. Bà Vi Thị T cho rằng các lần ông Nguyễn Tiến H chuyển tiền không ghi nội dung bà đã đặt mua vỏ cây. Tuy nhiên thời điểm mua vỏ cây với những người trên không không phù hợp với thời điểm chuyển, nhận tiền và nội dung trao đổi tin nhắn giữa ông Nguyễn Tiến H và bà Vi Thị T. Mặt khác lời khai của bà Vi Thị T khai không thống nhất, có sự mâu thuẫn, cụ thể: tại Biên bản hòa giải ngày 28-3-2024 (BL 128) bà Vi Thị T cho rằng số tiền nhận các ngày 16-7-2022, 22-7-2022, 23-7-2022 bà mua vỏ cây chân chim với ông Dương Kim T tại thôn K, xã K, huyện Đ số lượng 16.952kg với giá 4.000đồng/kg = 67.808.000đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm lại cho rằng ngày 16-7-2022 mua vỏ cây với ông Dương Kim T, còn ngày 22 và 23-7-2022 mua vỏ cây nhưng không rõ cụ thể mua với ai. Đối với lần nhận tiền ngày 29-7-2022, tại biên bản hòa giải ngày 28-3-2023 bà Vi Thị T cho rằng số tiền nhận 200.000.000đồng, trong tháng 7, 8/2022 bà mua vỏ cây chân chim, vỏ rứt với bà Hoàng Thị B nhưng do mưa hỏng hết, đến tháng 9/2022 bà lấy số tiền đó mua với bà Trần Thị T vỏ cây chân chim 9.452kg x 4.000đ/kg = 37.808.000đồng; cây

vỏ rứt 7.960kg x 3.000đ/kg = 23.880.000đồng bà đã giao cho ông Nguyễn Tiến H. Nhưng tại phiên tòa sơ thẩm bà lại trình bày số tiền trên bà dùng để mua vỏ cây khắp nơi, mỗi nơi một ít, không nhớ cụ thể được bao nhiêu và hết bao nhiêu tiền, bà cho rằng bà tự tính và xác định còn nợ ông Hiền là 85.474.000đồng, tuy nhiên số tiền này không có sự thống nhất giữa hai bên, lời khai của người làm chứng cũng không đủ căn cứ xác định bà Vi Thị T chỉ còn nợ ông Nguyễn Tiến H số tiền này, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

Từ những phân tích đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 BLTTDS chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn; sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2024/DS-ST, ngày 30-5-2024 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

Về án phí phúc thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm; bị đơn phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đây là phiên tòa được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, vắng mặt một số người làm chứng nhưng những người vắng mặt này đều đã có lời khai tại cấp sơ thẩm và có đề nghị giải quyết vắng mặt, các đương sự có mặt tại phiên tòa không ai đề nghị hoãn phiên tòa. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng.

[2] Theo nội dung đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện: Nguyên đơn ông Nguyễn Tiến H làm nghề thu mua nông lâm sản như vỏ cây chân chim, vỏ rứt, nhựa cây thông, từ Lạng Sơn mang về Bắc Giang để bán. Bị đơn bà Vi Thị T, là người trung gian mua nông sản từ người dân nên nguyên đơn thuê bị đơn trực tiếp thương lượng với người dân tại huyện Đ để mua các mặt hàng nông, lâm sản, nguyên đơn sẽ trả tiền công. Do nguyên đơn và bị đơn đã làm ăn với nhau nhiều năm nên rất tin tưởng nhau. Từ tháng 5 năm 2022 đến tháng 9/2022, nguyên đơn đã chuyển khoản cho bị đơn 9 lần để mua nhựa thông, tổng số tiền mà nguyên đơn chuyển cho bị đơn để nhờ mua nhựa thông là 451.700.000 đồng nhưng chưa nhận được kg nhựa thông nào. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải trả cho bị đơn số tiền 451.700.000 đồng.

[3] Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Tiến H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Vi Thị T trả lại cho ông Nguyễn Tiến H toàn bộ số tiền ông Nguyễn Tiến H đã chuyển cho bà Vi Thị T để mua nhựa thông là 451.700.000 đồng.

Thấy rằng: Trong quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm, nguyên đơn cho rằng từ ngày 31-5-2022 đến ngày 20-9-2022 nguyên đơn đã chuyển cho bị đơn

tổng số tiền 451.700đồng để nhờ bị đơn mua nhựa thông cho mình, cụ thể các lần chuyển đã nêu cụ thể tại trang 2.

Tại cấp phúc thẩm nguyên đơn đã cung cấp 50 tin nhắn zalo đánh số thứ tự từ 1-50 (bút lục 264-313) thể hiện tin nhắn giữa người lạ ních Hoa Nở Về Đêm và nguyên đơn ông Nguyễn Tiến H. Nội dung tin nhắn từ trang 1-50 giữa ông Nguyễn Tiến H và người lạ Ních Hoa Nở Về Đêm, nội dung toàn bộ các trang tin nhắn thể hiện hai bên chỉ trao đổi mua nhựa thông và chuyển tiền mua nhựa thông, nguyên đơn cung cấp các giao dịch chuyển khoản từ tài khoản Ngân hàng BIDV của nguyên đơn chuyển đến số tài khoản 840620501185 tại Ngân hàng Agribank của bị đơn Vi Thị T, chứng từ giao dịch của ngân hàng Agribank của khách hàng chuyển tiền Nguyễn Đức Hiền chuyển cho tên khách hàng Vi Thị T số tài khoản 840620501185 tại Ngân hàng Agribank, điều này chứng minh các lần chuyển khoản của nguyên đơn cho bị đơn không ghi nội dung và các lần chuyển khoản của nguyên đơn cho bị đơn ghi nội dung chuyển khoản mua nhựa tất cả đều là để mua nhựa thông vì tất cả các lần này chuyển khoản này đã thể hiện tại các tin nhắn zalo giữa nguyên đơn và bị đơn từ ngày 08-7-2022 đến ngày 20-09-2022 có nội dung trao đổi mua nhựa thông và chuyển tiền mua nhựa thông (từ trang 1- 48; bút lục 264- 308) phù hợp với sao kê của Ngân hàng.

[4] Tại các tin nhắn zalo do nguyên đơn cung cấp 50 trang từ trang 1-21 (bút lục 264-309) thể hiện tin nhắn trao đổi giữa nguyên đơn và bị đơn từ ngày 13-7-2022 đến ngày 20-9-2022 là trao đổi giữa hai bên giá cả nhựa thông, báo số lượng mua và chuyển tiền cho bị đơn mua nhựa thông. Trang 46-50 (bút lục 309-313) từ ngày 05-10-2022 đến ngày 27-12-2022 các bên mới trao đổi về việc mua vỏ cây, bắt đầu trao đổi việc mua bán vỏ cây và chuyển tiền mua vỏ cây.

[5] Tin nhắn zalo Ních Hoa Nở Về Đêm (Thời) và nguyên đơn (Hiền) thể hiện từ ngày 08-7-2022 đến ngày 20-9-2022 trang 1 - 45 (bút lục 264-309), thể hiện việc trao đổi, chuyển khoản mua nhựa thông. Từ ngày 05-10-2022 đến ngày 27-12-2022, trang 47- 50 (bút lục 310-313) các bên mới trao đổi về việc mua vỏ cây.

[6] Tại trang 4 tin nhắn zalo (bút lục 267) thể hiện cuộc trao đổi giữa nguyên đơn và bị đơn ngày 16-7-2022, trao đổi giá cả nhựa thông và chuyển tiền mua nhựa thông, nguyên đơn chuyển cho bị đơn 30.000.000đồng tương ứng với sao kê do nguyên đơn bị đơn cung cấp thể hiện ngày 16-7-2022 nguyên đơn chuyển số tiền 30.000.000đồng không ghi nội dung chuyển tiền, là tiền mua nhựa thông.

[7] Tại trang 8 tin nhắn zalo (bút lục 271) thể hiện cuộc trao đổi giữa nguyên đơn và bị đơn ngày 22-7-2022 là chuyển tiền mua nhựa thông, nguyên đơn chuyển cho bị đơn 10.000.000đồng tương ứng với sao kê do nguyên đơn bị đơn cung cấp thể hiện ngày 22-7-2022 nguyên đơn chuyển số tiền 10.000.000đồng không ghi nội dung chuyển tiền, là tiền mua nhựa thông.

[8] Trang 10 tin nhắn zalo (bút lục 273) thể hiện việc trao đổi chuyển tiền mua nhựa thông giữa nguyên đơn và bị đơn ngày 23-7-2022, nguyên đơn chuyển

cho bị đơn 40.000.000đồng tương ứng với sao kê do nguyên đơn bị đơn cung cấp thể hiện ngày 23-7-2022 nguyên đơn chuyển số tiền 40.000.000đồng không ghi nội dung chuyển tiền, là tiền mua nhựa thông.

[9] Trang 12- 21 zalo (từ bút lục 275-284) thể hiện việc trao đổi giữa hai bên về giá cả, số lượng nhựa thông mua và tình hình mua nhựa, về giá cả nhựa thông, cách thức vận chuyển, hai bên xác nhận đã nhận tiền, tại trang 20 zalo (bút lục 284) ngày 29-7-2022. Bị đơn xác nhận đã nhận được tiền do nguyên đơn chuyển khoản ngày 29-7-2022 tương ứng với sao kê do nguyên đơn, bị đơn cung cấp ngày 29-7-2022, nguyên đơn chuyển cho bị đơn số tiền 200.000.000đồng không ghi nội dung chuyển tiền, là tiền mua nhựa thông.

[10] Đối với các lần nguyên đơn chuyển khoản không ghi nội dung chuyển tiền, cụ thể ngày 23-7-2022 là 30.000.000đồng, ngày 22-7-2022 là 10.000.000đồng, ngày 23-7-2022 là 40.000.000đồng, ngày 29-7-2022 là 200.000.000đồng, thấy rằng: Tại cấp phúc thẩm nguyên đơn cung cấp tin nhắn điện thoại (mạng zalo) liên lạc giữa nguyên đơn với bị đơn có Ních: “*Hoa Nở Về Đêm*”, từ tháng tháng 7 đến tháng 10 năm 2022 nội dung trao đổi về việc mua nhựa thông, mỗi lần bà Vi Thị T báo số lượng, giá cả thì ông Nguyễn Tiến H chuyển số tiền tương ứng để thu mua nhựa thông. Đối chiếu tài liệu sao kê tài khoản các ngày 16-7-2022, 22-7-2022, 23-7-2022 và ngày 29-7-2022 của nguyên đơn hoàn toàn phù hợp với nội dung tin nhắn trao đổi giữa hai bên, trong đó thời gian nguyên đơn chuyển tiền trùng khớp với thời gian hai bên thông báo cho nhau về việc chuyển tiền, nhận tiền.

[11] Bị đơn bà Vi Thị T cho rằng các lần ông Nguyễn Tiến H chuyển tiền không ghi nội dung, bà đã đặt mua vỏ cây theo yêu cầu của ông Nguyễn Tiến H, cụ thể mua của ông Dương Kim T, bà Hoàng Thị B, bà Trần Thị T. Xét thấy, về thời gian mua vỏ cây giữa bà Vi Thị T với những người trên khai đều có sự mâu thuẫn, vợ ông T (BL 451) khai mua vỏ cây hộ bà Vi Thị T tháng 4 năm 2022; bà Hoàng Thị Bích, bà Tới khai mua vỏ cây hộ bà Vi Thị T tháng 10 năm 2022 nên không phù hợp với thời điểm chuyển khoản tiền trong tháng 7 giữa ông Nguyễn Tiến H và bà Vi Thị T như nêu trên, mặt khác theo nội dung tin nhắn thì đến tháng 10 năm 2022 hai bên mới trao đổi về việc mua vỏ cây. Như vậy có căn cứ xác định số tiền ông Nguyễn Tiến H chuyển cho bà Vi Thị T không ghi nội dung chuyển tiền là để mua nhựa thông, nay không giao được hàng nên cần buộc bà Vi Thị T phải trả số tiền này cho ông Nguyễn Tiến H, xét thấy, yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn là có căn cứ, Hội đồng xét xử căn cứ chấp nhận toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Tiến H.

[12] Ngày 16-9-2024 Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn nhận được hồ sơ giải quyết đơn tố cáo của Công an cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Bắc Giang giải quyết tố cáo đối với ông Nguyễn Tiến H. Sau khi nghiên cứu các biên bản lấy lời khai của người tố cáo là ông Nguyễn Tiến H và bị tố cáo là bà Vi Thị T, lời khai của những người làm chứng cho thấy việc cơ quan điều tra Công an huyện L, tỉnh Bắc Giang Thông báo tại Công văn số 1228/CSĐT, ngày 18-12-2023 kết luận việc tố cáo của ông Nguyễn Tiến H đối với bà Vi Thị T là vấn đề

dân sự, nợ tiền trong quá trình thực hiện hợp đồng buôn bán (hợp đồng miệng) không có dấu hiệu hình sự. Tòa án nhân dân huyện Đình Lập thụ lý xét xử vụ án dân sự là đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật.

[13] Xét kháng cáo của bị đơn đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chỉ chấp nhận trả ông Nguyễn Tiến H số tiền 85.474.000đồng

Tại cấp phúc thẩm: Tòa án đã lấy lời khai bị đơn bà Vi Thị T, bị đơn không nhất trí yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tiến H yêu cầu bị đơn phải trả nguyên đơn số tiền 451.700.000đồng. Bị đơn công nhận trong năm 2022 bị đơn nhận được 782.700.000đồng do nguyên đơn chuyển cho bị đơn. Theo sao kê của ngân hàng ngoài các lần chuyển tiền ông Nguyễn Tiến H ghi rõ mua nhựa thông tổng là 171.000.000đồng là các ngày 01-6-2022 chuyển 41.700.000đồng; ngày 17-8-2022 chuyển 50.000.000đồng; ngày 31-8-2022 chuyển 50.000.000đồng; ngày 19-9-2022 anh Hiền 20.000.000đồng; ngày 29-9-2022; ngày 20-9-2022 chuyển 10.000.000đồng. Tổng cộng nguyên đơn chuyển cho bị đơn tôi mua nhựa thông là 171.700.000đồng vào tài khoản của bị đơn tại Ngân hàng Agribank số tài khoản 8406205014185 mang tên Vi Thị T.

[14] Theo sao kê ngân hàng ngoài các lần chuyển ghi rõ chuyển mua dây đau xương, ngũ gia bì bị đơn có chuyển thêm cho bị đơn 09 lần không ghi nội dung chuyển tiền, tổng là 381.000.000đồng, cụ thể:

Ngày 14-6-2022 Hiền chuyển 2.000.000đồng, ngày 16-7-2022 Hiền chuyển 30.000.000đồng, ngày 22-7-2022 Hiền chuyển 10.000.000đồng, ngày 23-7-2022 Hiền chuyển 40.000.000đồng, ngày 29-7-2022 Hiền chuyển 200.000.000đồng, ngày 05-11-2022 Hiền chuyển 24.000.000đồng, ngày 10-11-2022 Hiền chuyển 35.000.000đồng, ngày 18-11-2022 Hiền chuyển 30.000.000đồng, ngày 17-12-2022 Hiền chuyển 10.000.000đồng. Bị đơn Vi Thị T khẳng định toàn bộ số tiền 381.000.000đồng nêu trên đều là tiền nguyên đơn chuyển cho bị đơn để mua vỏ cây. Số tiền này bị đơn đã mua vỏ cây hết. Nguyên đơn đã nhận 128.391kg vỏ cây chân chim x 4.000đồng/kg= 513.564.000đồng. Vỏ dọt, dây đau xương 60,855kg x 3.000đ/kg= 182.565.000đồng. Tổng hai loại dây là 696.129.000đồng.

Bị đơn khẳng định trong năm 2022, bị đơn đã nhận của nguyên đơn số tiền 782.700.000đồng. Trong đó 171.000.000đồng có sao kê của ngân hàng là mua nhựa thông nhưng bị đơn chưa chuyển cho nguyên đơn kg nhựa thông nào, nay nguyên đơn còn nợ bị đơn tiền dây đau xương số tiền 86.226.000đồng, bị đơn trừ số tiền nguyên đơn còn nợ đi, số còn lại bị đơn nhất trí trả nguyên đơn: 171.700.000đồng - 86.226.000đồng = 85.474.000đồng.

[15] Bị đơn không nhất trí yêu cầu khởi kiện, không nhất trí yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn vì các lần chuyển khoản của nguyên đơn không ghi nội dung tổng là 280.000.000đồng là tiền mua vỏ cây, cụ thể các ngày 16-7-2022 nguyên đơn chuyển số tiền 30.000.000đồng; ngày 22-7-2022 nguyên đơn chuyển số tiền 10.000.000đồng; ngày 23-7-2022 nguyên đơn chuyển số tiền 40.000.000đồng; ngày 29-7-2022 nguyên đơn chuyển số tiền 200.000.000đồng đều không ghi nội

dung chuyển tiền (tổng 280.000.000đồng), thấy rằng:

Tại cấp phúc thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Tiến H đã cung cấp tin nhắn điện thoại (mạng Zalo) liên lạc giữa ông Nguyễn Tiến H và bà Vi Thị T có Ních Hoa Nở Về Đêm. Từ tháng 7 đến tháng 10/2022 nội dung trao đổi về việc mua nhựa thông, mỗi lần bà Vi Thị T thông báo số lượng, giá cả thì ông Nguyễn Tiến H chuyển số tiền tương ứng để thu mua nhựa. Đối chiếu tài liệu sao kê tài khoản các ngày 16-7-2022, 22-7-2022, 23-7-2022, 29-7-2022 của ông Nguyễn Tiến H phù hợp với nội dung tin nhắn trao đổi giữa hai bên, trong đó thời gian ông Nguyễn Tiến H chuyển tiền trùng khớp với thời gian hai bên thông báo cho nhau về việc chuyển, nhận tiền. Bị đơn cho rằng tất cả các ngày chuyển tiền nguyên đơn chuyển tiền không ghi nội dung đều tiền là mua vỏ cây là không có căn cứ.

[16] Có căn cứ xác định 09 lần nguyên đơn chuyển tiền cho bị đơn là để bị đơn mua nhựa thông. Bị đơn cho rằng các lần nguyên đơn chuyển tiền không ghi nội dung bị đơn đã đặt mua vỏ cây. Tuy nhiên thời điểm mua vỏ cây với những người bị đơn nêu ra không không phù hợp với thời điểm chuyển, nhận tiền và nội dung trao đổi tin nhắn giữa nguyên đơn và bị đơn. Mặt khác lời khai của bị đơn có sự mâu thuẫn, lúc khai thế này, lúc khai thế khác, cụ thể: Tại Biên bản hòa giải ngày 28-3-2024 (BL 128) bị đơn cho rằng số tiền nhận các ngày 16-7-2022, 22-7-2022, 23-7-2022 bị đơn mua vỏ cây chân chim với ông Dương Kim Thắng tại thôn Khe Luồng, xã Kiên Mộc, huyện Đ số lượng 16.952kg với giá 4.000đồng/kg = 67.808.000đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm lại trình bày ngày 16-7-2022 mua vỏ cây với ông Dương Kim Thắng, còn ngày 22 và 23-7-2022 mua vỏ cây nhưng không rõ cụ thể mua với ai.

[17] Đối với lần nhận tiền ngày 29-7-2022, tại biên bản hòa giải ngày 28-3-2023 bị đơn cho rằng số tiền nhận 200.000.000đồng, trong tháng 7, 8 năm 2022 bị đơn mua vỏ cây chân chim, vỏ rứt với bà Hoàng Thị B nhưng do mua hỏng hết, đến tháng 9 năm 2022 bị đơn lấy số tiền đó mua với bà Trần Thị T vỏ cây chân chim 9.452kg x 4.000đ/kg = 37.808.000đồng; cây vỏ rứt 7.960kg x 3.000đ/kg = 23.880.000đồng bị đơn đã giao hết vỏ cây cho nguyên đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn lại cho rằng, số tiền trên bị đơn mua vỏ cây khắp nơi, mỗi nơi một ít, không nhớ cụ thể được bao nhiêu và hết bao nhiêu tiền. Bị đơn tự tính và xác định còn nợ nguyên đơn là 85.474.000đồng, nguyên đơn không nhất trí, căn cứ vào lời khai của người làm chứng cũng không đủ căn cứ xác định bị đơn chỉ còn nợ nguyên đơn số tiền số tiền 85.474.000đồng, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị đơn Vi Thị T. Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, buộc bị đơn bà Vi Thị T phải trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Tiến H số tiền 451.700.000đồng

[18] Xét đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ pháp lý và phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[19] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải toàn bộ án phí sơ thẩm 20 triệu + (4% x 51,7 triệu) = 22.068.000đ. (Hai mươi hai triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng)

Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí phúc thẩm, trả lại cho nguyên đơn số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002818, ngày 12-6-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.

Yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Vi Thị T không được chấp nhận, bà Vi Thị T phải chịu 300.000đồng án phí dân phí phúc thẩm, xác nhận bị đơn đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002817, ngày 19-6-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Tiến H; không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Vi Thị T; sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2024/DS-ST, ngày 30-5-2024 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

Buộc bị đơn bà Vi Thị T phải thanh toán cho ông Nguyễn Tiến H số tiền 451.700.000đồng. (Bốn trăm năm mươi một triệu bảy trăm nghìn đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

- Về án phí sơ thẩm: Bị đơn bà Vi Thị T phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch số tiền 22.068.000đồng (Hai mươi hai triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng)

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho Nguyễn Tiến H: 11.034.000đ đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002806, ngày 04-01-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.

Về án phí phúc thẩm: Nguyên đơn ông Nguyễn Tiến H không phải chịu án phí phúc thẩm, trả lại cho nguyên đơn số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002818, ngày 12-6-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.

Bị đơn bà Vi Thị T phải chịu 300.000đồng án phí dân phí phúc thẩm, xác nhận bị đơn đã nộp đủ tại

Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002817, ngày 19-6-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.

3. Về nghĩa vụ chậm trả: Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn;
- Đương sự;
- Người TGTT khác;
- Lưu: HS; Tòa DS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuệ

CÁC THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lộc Sơn Thái

Cao Đức Chiến

Nguyễn Thị Hoa